

HĐPHBGDPL TỈNH THÁI NGUYÊN  
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI TRỰC TUYẾN  
“TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU  
QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN”  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng 01 năm 2026

Số: /QĐ-BTC

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt bộ câu hỏi, đáp án chính thức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Kế hoạch số 728/KH-HĐPH ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Thái Nguyên về tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 740/QĐ-HĐPH ngày 26/12/2025 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức và Tổ Thư ký giúp việc Ban Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Thẻ lệ số 02/TL-BTC ngày 05/01/2026 của Ban Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên về thẻ lệ cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Tổ Thư ký và ý kiến góp ý của thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Phê duyệt bộ câu hỏi, đáp án chính thức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (có Bộ câu hỏi, đáp án kèm theo).

**Điều 2.** Giao Tổ thư ký Cuộc thi tổ chức đăng tải bộ câu hỏi trên phần mềm tổ chức Cuộc thi theo đúng Thẻ lệ. Các thành viên Ban Tổ chức, Tổ thư ký và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, BTC, TTK.

**TM. BAN TỔ CHỨC  
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP  
Vũ Thị Lệ Hằng**

**BỘ CÂU HỎI, ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC CUỘC THI TRỰC TUYẾN “TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày /01/2026 của Ban Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên)*

**Câu hỏi 1: Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2030 là ngày nào?**

- A. Thứ bảy, ngày 22 tháng 5 năm 2021.
- B. Chủ nhật, ngày 15 tháng 3 năm 2025. (Điều 2 Nghị quyết số 199/2025/QH15)
- C. Thứ hai, ngày 24 tháng 5 năm 2021.
- D. Thứ ba, ngày 25 tháng 5 năm 2021.

**Câu hỏi 2: Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc nào?**

- A. Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. (Khoản 1 Điều 7 Hiến pháp năm 2013; Điều 1 Luật Bầu cử ĐBQH & HDND)
- B. Phổ thông, trực tiếp và bỏ phiếu kín.
- C. Tập trung, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.
- D. Tự do, dân chủ, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

**Câu hỏi 3: Tính đến ngày bầu cử được công bố, công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao nhiêu tuổi trở lên có quyền bầu cử, quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân?**

- A. Đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và quyền ứng cử.
- B. Đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử. (Điều 27 Hiến pháp năm 2013; Điều 2 Luật Bầu cử ĐBQH & HDND)
- C. 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử, 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử.
- D. Đủ 21 tuổi trở lên có quyền bầu cử và ứng cử.

**Câu hỏi 4: Thời gian bỏ phiếu trong ngày bầu cử được quy định như thế nào?**

- A. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ sáng đến 07 giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 09 giờ tối cùng ngày. (Khoản 1 Điều 71 Luật Bầu cử ĐBQH & HDND)

- B. Từ sáu giờ sáng đến sáu giờ tối cùng ngày.
- C. Từ tám giờ sáng đến tám giờ tối cùng ngày.
- D. Từ chín giờ sáng đến chín giờ tối cùng ngày.

**Câu hỏi 5: Trường hợp nào sau đây cử tri có thể nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu?**

- A. Cử tri là người đang bị tạm giam.
- B. Cử tri bị ốm đau không thể đến phòng bỏ phiếu.
- C. Cử tri là người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.
- D. *Cử tri vì khuyết tật không tự bỏ phiếu được. (Khoản 3 Điều 69 Luật Bầu cử ĐBQH & HĐND)*

**Câu hỏi 6: Phiếu bầu nào sau đây là phiếu bầu không hợp lệ?**

- A. Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử.
- B. Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử.
- C. Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác.
- D. *Tất cả các phương án trên. (Điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025)*

**Câu 7: Đại biểu Quốc hội có vị trí, vai trò như thế nào?**

- A. *Là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình và của Nhân dân cả nước; là người thay mặt Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước trong Quốc hội. (Khoản 1 Điều 21 Luật Tổ chức Quốc hội)*
- B. Là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.
- C. Là người thay mặt Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước trong Quốc hội.
- D. Là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình.

**Câu 8: Đại biểu Hội đồng nhân dân có vị trí, vai trò như thế nào?**

- A. Là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân địa phương.
- B. Là người đại diện cho ý chí của Nhân dân địa phương, chịu trách nhiệm trước cử tri địa phương.
- C. Là người đại diện cho nguyện vọng của Nhân dân địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình.
- D. *Là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân địa phương, chịu trách nhiệm trước cử tri địa phương và trước Hội đồng nhân dân về việc thực hiện*

*nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình. (Khoản 2 Điều 5 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15)*

**Câu 9: Khẳng định nào sau đây đúng với nguyên tắc lập danh sách cử tri?**

- A. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú.
- B. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình tạm trú.
- C. *Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú. (Khoản 2 Điều 29 Luật Bầu cử ĐBQH&HĐND)*
- D. Mỗi công dân được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi mình thường trú và tạm trú.

**Câu 10. Nguyên tắc bỏ phiếu nào sau đây là đúng?**

- A. Mỗi cử tri có quyền bỏ một phiếu bầu đại biểu Quốc hội và bỏ một phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân tương ứng với mỗi cấp Hội đồng nhân dân.
- B. Khi cử tri viết phiếu bầu, không ai được xem, kể cả thành viên Tổ bầu cử.
- C. Nếu viết hỏng, cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác.
- D. *Cả ba đáp án trên đều đúng. (Khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 69 Luật Bầu cử ĐBQH&HĐND).*

**Câu 11. Dự đoán tổng số người tham gia dự thi?**